

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 5454/TCHQ-GSQL

V/v báo cáo hàng hóa tồn đọng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Qua rà soát nắm thông tin tình hình hàng hóa tồn đọng thuộc địa bàn quản lý của cơ quan Hải quan, Tổng cục Hải quan nhận được phản ánh hiện nay hàng hóa tồn đọng chưa được xử lý đúng về thời gian theo quy định của pháp luật. Căn cứ quy định tại Điều 58 Luật Hải quan, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ, Thông tư số 203/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan yêu cầu như sau:

1. Cục Hải quan tỉnh, thành phố phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng rà soát, thống kê số liệu hàng hóa tồn đọng quá 90 ngày kể từ ngày đến cửa khẩu chưa làm thủ tục hải quan là mặt hàng dễ cháy, nổ tại các kho, bãi, cảng thuộc địa bàn hoạt động hải quan, số liệu tính đến ngày 15/8/2020 theo Biểu mẫu gửi kèm; Số liệu gửi về Tổng cục Hải quan qua Cục Giám sát quản lý về hải quan trước ngày 25/8/2020, bản mềm gửi thư điện tử hieupm@customs.gov.vn để tổng hợp.

2. Báo cáo, giải trình lý do chưa xử lý hàng hóa tồn đọng theo quy định của pháp luật.

3. Giao Cục Hải quan các tỉnh, thành phố có hàng hóa tồn đọng thực hiện phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng xây dựng phương án phòng chống cháy, nổ đối với hàng hóa tồn đọng là các mặt hàng dễ cháy, nổ, yêu cầu doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng tập kết tại khu vực riêng và khẩn trương xử lý hàng hóa tồn đọng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Hải quan thông báo nội dung trên để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Vũ Thị Mai (để b/c);
- TCT Nguyễn Văn Cần (để b/c);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Mai Xuân Thành

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HÀNG HÓA TỒN ĐONG QUÁ 90 NGÀY KỂ TỪ
NGÀY ĐẾN CỬA KHẨU CHƯA LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN LÀ MẶT
HÀNG DỄ CHÁY, NỔ**

(Số liệu tính đến ngày 15/8/2020)

STT	Tên hàng hóa	Số lượng container				Hàng rời, hàng lẻ (tấn)	Thời điểm hàng hóa dỡ xuống kho, bãi, cảng	Lý do tồn đọng
		20'	40'	Khác	Trọng lượng (tấn)			
Chi cục Hải quan A								
Chi cục Hải quan B								

huu